**Biến đổi bảng NZTABLE**

Xét bảng vuông gồm n dòng và n cột. Các dòng được đánh số từ 1 đến n từ trên xuống dưới. Các cột được đánh số từ 1 đến n từ trái qua phải. Ô nằm ở vị trí dòng i cột j của bảng được gọi là ô (i,j). Trên bảng A đã cho, khoảng cách từ ô (i,j) đến ô (p,q) được tính bằng |i-p|+|j-q|. Tại ô (i,j) của bảng A ghi số nguyên không âm aij, i = 1,2,…,n; j = 1, 2,…,n.

Dựa vào các số được ghi trên bảng A, người ta cần xây dựng một bảng B cùng kích thước với A mà trên đó ô (i,j) của bảng B sẽ được ghi số bij xác định như sau:

* Nếu aij > 0 thì bij = aij
* Nếu aij = 0 thì bij có giá trị bằng apq của ô (p,q) gần ô (i,j) nhất trong số các ô có giá trị khác không trên dòng i cột j của bảng A. Trong trường hợp có nhiều ô khác không có cùng khoảng cách nhỏ nhất đến (i,j) thì ô (p,q) được chọn là ô chứa số lớn nhất trong chúng. Nếu tất cả các phần tử của dòng i và cột j đều có giá trị bằng 0 thì bij = 0.

Yêu cầu: cho bảng A, hãy tìm bảng B.

***Dữ liệu vào:*** đọc từ tệp văn bản **NZTABLE.INP** gồm:

* Dòng đầu tiên ghi số nguyên dương N (N ≤ 50).
* Dòng thứ i trong số n dòng tiếp theo ghi n số nguyên dương không âm ai1, ai2,…, ain là các số trên dòng thứ i của bảng, i = 1, 2, …, n; aij ≤ 10000.

***Kết quả:*** lưu vào tệp văn bản **NZTABLE.OUT** gồm n dòng, dòng thứ i ghi n số nguyên dương bi1, bi2, …,bin là các số trên dòng thứ i của bảng B.

Hai số liên tiếp trên cùng một dòng được ghi cách nhau bởi một dấu cách.

*Ví dụ:*

|  |  |
| --- | --- |
| **NZTABLE.INP** | **NZTABLE.OUT** |
| 4  1 0 3 0  4 0 0 5  0 0 6 0  0 0 0 0 | 1 3 3 5  4 4 6 5  4 6 6 6  4 0 6 5 |